

CHÍNH TRỊ - LUẬT

VAI TRÒ CỦA CÁC ĐẢNG CHÍNH TRỊ MỸ TRONG BẦU CỬ

Th.S. Nguyễn Thị Hạnh
Viện Nghiên cứu Châu Mỹ

Hiến pháp không có một điều khoản nào quy định về đảng phái. Đến nay, mặc dù đã qua rất nhiều lần *chính*, Hiến pháp Hoa Kỳ hầu như vẫn rất khắt khe trong việc dành cho các chính đảng sự hiện diện của nó. Song, trên thực tế đảng phái ở Mỹ vẫn ra đời và không ngừng gây tạo ảnh hưởng đến mọi mặt đời sống chính trị đất nước. Trong khuôn khổ bài viết này, chúng tôi chỉ trình bày vai trò của đảng phái, nhất là hai đảng chủ yếu Dân chủ và Cộng hoà đối với hoạt động bầu cử: bầu cử tổng thống, bầu cử các thống đốc bang và bầu cử quốc hội. Bởi nó là một trong những hoạt động chính trị rất quan trọng của nước Mỹ.

1. Bầu cử tổng thống

Có thể nói, sự tồn tại của các đảng chính trị đồng nghĩa với sự đấu tranh giành và kiểm soát chính quyền thông qua các hoạt động tranh cử, đặc biệt là tranh cử chức tổng thống. Đây là hoạt động chính trị rất sôi động và quyết liệt ở Mỹ vì trên thực tế tổng thống là người có nhiều quyền lực nhất. Sự sôi động thể hiện rõ nét qua các tin tức về chiến dịch vận động tranh cử của các đảng phái, các nhóm lợi ích và của cả những cá nhân xuất hiện liên tục trên các phương tiện thông tin đại chúng trước kỳ bầu cử. Còn tính quyết liệt biểu hiện ở việc

chạy đua của các ứng cử viên tham gia tranh cử vào ngôi vị tổng thống. Trên "đường đua" họ sử dụng mọi biện pháp có thể, thậm chí cả việc săn tin đời tư của đối phương cũng được thực hiện nhằm giành ưu thế cho mình trước cử tri.

Cuộc chạy đua về hình thức là cuộc ganh đua giữa các ứng cử viên, song thực chất là cuộc chạy đua giữa các đảng chính trị, mà chủ yếu là hai đảng lớn. Trong cuộc chạy đua giành các chức vụ trong chính quyền từ trung ương đến địa phương, thì cuộc chạy đua vào các cơ quan Hành pháp thường quyết liệt hơn vào các cơ quan Lập pháp, cạnh tranh vào các cơ quan trung ương quyết liệt hơn vào các cơ quan địa phương. Theo các nhà nghiên cứu chính trị Mỹ, cạnh tranh vào cơ quan Hành pháp quyết liệt hơn vào cơ quan Lập pháp là vì: trong xã hội hiện nay có rất nhiều biến động phức tạp và chúng diễn ra rất nhanh, vì thế các cơ quan lập pháp ở các cấp không thể ứng phó kịp thời khi tình hình thay đổi. Vì vậy, chỉ có cơ quan Hành pháp mới có đủ thông tin cũng như lực lượng cần thiết có thể cho ra nhiều văn bản dưới luật đáp ứng yêu cầu thực tế đời hỏi. Các loại văn bản đó có ảnh hưởng trực tiếp tới lợi ích của hai đảng nói riêng và các giai tầng trong xã hội nói chung. Do đó, tính quyết liệt ngày càng tăng là lẽ

đương nhiên. Cạnh tranh vào cơ quan trung ương thường quyết liệt hơn vào các cơ quan địa phương, bởi vì, mặc dù đã có sự phân chia quyền lực giữa các cơ quan chính quyền ở trung ương và các cơ quan chính quyền ở địa phương, nhưng thực tế, quyền lực của chính quyền ở trung ương ngày càng nhiều hơn so với chính quyền ở địa phương. Chính quyền địa phương ngày càng phụ thuộc nhiều hơn vào chính quyền trung ương. Do đó, các cuộc bầu cử vào các vị trí của chính quyền trung ương thường cạnh tranh gay gắt hơn so với các vị trí ở chính quyền địa phương.

Thông qua sự cạnh tranh gay gắt đó, làm nổi lên vai trò ảnh hưởng rất quan trọng của hai đảng trong hoạt động bầu cử. Từ những công đoạn đầu tiên cho đến những công đoạn cuối cùng, ở mọi thời điểm hai đảng luôn luôn chi phối và giữ vai trò chủ đạo bằng nhiều hoạt động phong phú ở các cấp độ bầu cử khác nhau.

Bầu cử tổng thống là cuộc chạy đua điển hình và tốn kém nhất trong lịch sử bầu cử của Mỹ. Qua bầu cử, đảng thắng cử sẽ trở thành đảng cầm quyền, đứng ra thành lập chính phủ mới. Đồng thời, những thành viên hoạt động tích cực trong chiến dịch vận động bầu cử của đảng sẽ được bổ nhiệm vào các chức vụ quan trọng trong bộ máy chính quyền.

Trước tiên, vai trò của đảng thể hiện ở việc giới thiệu ứng cử viên của đảng ra tranh cử. Về vấn đề này, cho dù Hiến pháp Hoa Kỳ không có một điều khoản nào quy định về vai trò của đảng phái chính trị, nhưng việc giới thiệu ứng cử viên tổng thống lại được thực thi như một đặc quyền của đảng phái, đặc biệt là hai đảng lớn, và nó đã trở thành một trong những chức năng chính trị lớn nhất của hai đảng.

Nói như vậy không có nghĩa là, các đảng thứ ba không có quyền giới thiệu ứng cử viên tổng thống. Họ có quyền nhưng với điều kiện phải giành được từ 3% đến 5% tổng số phiếu bầu ở các bang. Vì thế, trong suốt lịch sử hơn 200 năm của nước Mỹ, các đảng nhỏ chỉ có vài lần đưa được ứng cử viên ra tranh cử, nhưng chưa lần nào giành được thắng lợi cuối cùng.

Ở Mỹ, việc giới thiệu ứng cử viên của đảng cơ bản được tiến hành theo hai giai đoạn: bầu cử sơ bộ và đại hội đảng toàn quốc của đảng trong khoảng thời gian từ tháng 1 đến tháng 7 trong năm có bầu cử. Đây là giai đoạn tranh cử trong nội bộ một đảng, nhưng vai trò lãnh đạo, dẫn dắt của đảng rất đậm nét. Qua đó, đảng có thể thăm dò mức độ ủng hộ của cử tri đối với những ứng cử viên đã được đảng chính thức lựa chọn ra tranh cử.

Thực hiện công đoạn trên, trước cuộc bầu cử sơ bộ, mỗi đảng phải in phiếu bầu cử riêng của mình, trên phiếu có ghi tên các ứng cử viên dự định ra tranh cử. Ứng cử viên nào giành được đa số phiếu theo quy định thì giành thắng lợi. Việc giành phiếu bầu ở cuộc bầu cử sơ bộ là rất cần thiết cho thắng lợi của ứng cử viên ở bước tiếp theo.

Đỉnh cao của cuộc chạy đua trong nội bộ đảng là cuộc bỏ phiếu tại Đại hội đảng toàn quốc. Đây là cơ quan có quyền lực tối cao trong việc lựa chọn ứng cử viên chính thức của đảng ra tranh cử tổng thống. Theo nguyên tắc, nếu ứng cử viên nào có càng nhiều đại biểu của các bang ủng hộ thì họ càng có nhiều cơ hội được đảng đề cử. Nếu vòng một chưa có kết quả thì đảng chỉ đạo đại hội tiếp tục bầu vòng hai. Ở vòng hai, đảng tìm cách thuyết phục, vận động những ứng cử viên giành được ít phiếu ở vòng một tự rút lui để

tập trung phiếu bầu cho ứng cử viên có cơ hội cao giành chiến thắng.

Tuy nhiên, cuộc bầu cử sơ bộ cũng thực sự gay cấn nếu trong cùng một đảng có tới vài ứng cử viên cùng tuyên bố tranh cử. Thực tế, ở một số khía cạnh vận động để được đảng bầu là ứng cử viên chính thức nhiều khi còn khó khăn hơn việc vận động đại cử tri trong cuộc tổng tuyển cử để đắc cử. Điều này đã xảy ra vào năm 1924, Đảng Dân chủ phải bỏ phiếu tới 103 lần mới chọn ra được ứng cử viên chính thức.

Vì thế, ngay trước khi đại hội toàn quốc của các đảng diễn ra, các ứng cử viên "nặng ký" với sự hỗ trợ tích cực của đảng vẫn tiếp tục tổ chức vận động bầu cử ở mọi nơi, mọi lúc cho đến những phút chót để có nhiều đại diện là đại biểu của các bang đi dự đại hội toàn quốc của đảng. Các ứng cử viên tích cực tạo các cơ hội tiếp xúc cá nhân với các đảng viên của các bang khác, đồng thời tranh thủ thuyết phục những người còn do dự, những cử tri trung lập, những người thuộc đảng thứ ba không ra tranh cử và thậm chí các ứng cử viên phải tranh thủ cả những thành viên của đảng đối lập tin tưởng và ủng hộ mình. Mặt khác, họ luôn tìm cách tham gia trực tiếp vào các cuộc thảo luận để được trình bày quan điểm của mình về các vấn đề còn tranh cãi, qua đó đưa ra những giải pháp cũng như những lời hứa hẹn khi mình trúng cử để "tiếp thị" cử tri có hiệu quả nhất.

Như vậy, ngay trong giai đoạn tranh cử nội bộ, đảng luôn giữ vai trò lãnh đạo trong việc tổ chức, vận động và hướng cử tri vào những ứng cử viên mà đảng dự định tiến cử. Bên cạnh đó, các ứng cử viên phải không ngừng nỗ lực trở hết tài năng với mọi biện pháp trên cả diễn đàn chính thức cũng như ở hậu trường để được lựa chọn là ứng cử viên chính thức của đảng ra tranh cử.

Tiếp theo cuộc chạy đua trong nội bộ đảng là cuộc chạy đua giữa các đảng và các ứng cử viên. Đây là giai đoạn vận động mang tính quyết định của mỗi đảng để giành ngôi vị tổng thống nước Mỹ. Do vậy, hai đảng lớn đều có chung nhận thức: muốn giành thắng lợi, việc quan trọng trước hết của mỗi đảng là: tập trung xây dựng cương lĩnh tranh cử đúng đắn, phù hợp với yêu cầu của xã hội; tích cực tập hợp lực lượng cho chiến dịch vận động bầu cử; tổ chức thực hiện vận động bầu cử đúng hướng có hiệu quả.v.v... Đây là những công việc rất khó khăn và phức tạp, đòi hỏi mỗi đảng phải luôn luôn thống nhất, đoàn kết trong đảng. Đồng thời, phối hợp nhịp nhàng, đồng bộ giữa các tổ chức của đảng với các ứng cử viên trong suốt thời gian vận động bầu cử.

Ngoài những việc trên, vấn đề tìm nguồn kinh phí cho vận động bầu cử cũng là một khâu rất quan trọng, được đảng quan tâm chỉ đạo rất sát sao như vận động các cá nhân, các tập đoàn, các công ty lớn v.v. quyên góp tiền cho chiến dịch vận động bầu cử của đảng. Mặc dù, tiền không thể mua được chiến thắng trong bầu cử và ứng cử viên có nhiều tiền nhất không hẳn lúc nào cũng chiến thắng, song tài chính vẫn là yếu tố không thể thiếu và là yếu tố quan trọng trong mỗi cuộc bầu cử ở Mỹ. Chiến dịch vận động tranh cử tổng thống Mỹ thường kéo dài ít nhất là trong vài tháng, với hàng trăm cuộc mít tinh, diễn thuyết, xuất hiện trên truyền hình và rất nhiều các chuyến "công du" để vận động bầu cử. Do đó, chi phí cho vé máy bay, khách sạn, tiền thuê văn phòng, tiền mua thời gian diễn thuyết trên truyền hình v.v..., đó là các chi phí vô cùng tốn kém đòi hỏi sự hỗ trợ rất lớn của đảng. Đây là vai trò đáng kể của đảng và cũng chỉ có hai đảng lớn

mới có khả năng tạo ra nguồn kinh phí đủ đảm bảo cho sự vận hành của chiến dịch vận động bầu cử mà thôi. Đối với các đảng thứ ba, việc tìm kiếm sự ủng hộ của các thế lực tài chính mà người Mỹ gọi là “những con mèo béo” quả là nan giải, do các đảng này không phải là đảng cầm quyền và cũng không phải là đảng chiếm đa số trong quốc hội. Điều này gây khó khăn không nhỏ trong việc chi phí cho chiến dịch vận động bầu cử của các đảng nhỏ. Về vấn đề này xin dẫn một vài con số dưới đây:

Trong cuộc tranh cử năm 1972, MC Govern đã chi hết khoảng 41,8 triệu USD để đến được Hội nghị toàn quốc của Đảng Dân Chủ và cũng như vậy Nixon đã chi tới 50 triệu USD; hay theo Herbert E. Alexander, việc tiêu tiền mềm của hai đảng đã tăng từ 19 triệu USD năm 1980 lên 45 triệu USD năm 1988 (soft money - theo quy định của một đạo luật năm 1979, đó là tiền mà các đảng được thu và chi cho các hoạt động chính trị ngoài các khoản hỗ trợ của Liên bang)⁽¹⁾;

Theo số liệu thống kê, chi phí cho chiến dịch vận động bầu cử của hai đảng Dân chủ và Cộng hòa từ năm 1996 đến 2004 ngày một tăng cao (chi phí bao gồm cả bầu cử sơ bộ và tổng tuyển cử):

Năm 1996 số tiền chi phí là 448,9 triệu đô la;

Năm 2000 là 649,5 triệu đô la;

Năm 2004 con số này là 1,01 tỉ đô la và dự đoán chiến dịch bầu cử Tổng thống Mỹ năm 2008 sẽ là “kỳ bầu cử tốn kém nhất, đắt đỏ nhất trong lịch sử bầu cử nước Mỹ, chi phí sẽ vượt qua con số hàng tỷ đô la”⁽²⁾. Nói về vấn đề này, trong cuộc họp ngày 10 tháng 2 ở Waterloo, bang Iowa, ứng cử viên Đảng Dân chủ - Barack Obama đã đưa ra nhận xét: “Tiền và chỉ có tiền

mới là lý lẽ của cuộc bầu cử Tổng thống Mỹ năm 2008”⁽³⁾.

Với đường lối, chiến lược trên, chỉ ít ngày sau Đại hội toàn quốc được tổ chức, các đảng phái cùng ứng cử viên bước ngay vào cuộc chạy đua nước rút, với mục tiêu giành đa số phiếu đại cử tri trên toàn liên bang. Theo quy định của luật bầu cử Mỹ, ứng cử viên nào muốn đắc cử tổng thống phải giành được đa số phiếu đại cử tri của liên bang. Số lượng đại cử tri liên bang bằng số nghị sỹ quốc hội (hiện nay là 538 nghị sỹ, trong đó số Hạ nghị sỹ là 438 và Thượng nghị sỹ là 100). Số đại cử tri của mỗi bang tương đương với số nghị sỹ của bang đó tại quốc hội liên bang. Ứng cử viên nào giành được nhiều phiếu đại cử tri nhất ở mỗi bang thì đương nhiên giành toàn bộ số phiếu đại cử tri của bang đó. Ví dụ, một bang theo quy định có 25 đại cử tri, trong khi có ba ứng cử viên A, B, C tham gia tranh cử. Nếu ứng cử viên A giành được 10 phiếu, ứng cử viên B giành được 11 phiếu, còn ứng cử viên C giành được 4 phiếu, thì theo luật ứng cử viên B đương nhiên giành cả 25 phiếu đại cử tri và giành chiến thắng ở bang này.

Hiến pháp quy định, số lượng thượng nghị sỹ của các bang đều bằng nhau, nhưng số lượng hạ nghị sỹ được phân chia theo tỷ lệ dân số. Điều đó có nghĩa là, các bang lớn có số dân đông thì số đại cử tri sẽ nhiều hơn, còn các bang nhỏ có số dân ít thì số đại cử tri cũng sẽ tỉ lệ thuận. Vì thế, các đảng ngay từ đầu đã tập trung mở chiến dịch vận động ở các bang đông dân, đặc biệt là ở các thành phố lớn với hy vọng giành được nhiều phiếu bầu. Tuy nhiên, các đảng cũng không xem nhẹ các bang nhỏ, không để mất lòng các cử tri bằng các cuộc thăm

viếng chớp nhoáng, hay các buổi tiếp xúc ngắn với các tầng lớp nhằm vỗ về trấn an, tranh thủ sự ủng hộ v.v... Điển hình của kiểu vận động này là Tổng thống Harry Truman - người nổi tiếng đã từng “công du” khắp nước Mỹ để vận động bầu cử. Ông đã đến hầu như khắp các thành phố, thị trấn, các làng nhỏ để thăm hỏi, tiếp cận với người dân nhằm “lấy lòng” cử tri. Song, trong thời đại công nghệ thông tin phát triển như hiện nay, ngoài các biện pháp truyền thống như trên, các ứng cử viên và các đảng còn sử dụng rất hiệu quả phương tiện truyền thông trong chiến dịch vận động bầu cử. Ví dụ, việc sử dụng Internet của các ứng cử viên - đây là mạng thông tin toàn cầu, là một trong những phương tiện ít bị giới hạn, tốn kém không nhiều, nhưng lại có kết quả cao trong việc thông tin tới cử tri. Mặt khác, Internet ngày càng có tầm quan trọng trong sinh hoạt chính trị ở Mỹ đối với cả ứng cử viên và cử tri nên có nhiều người Mỹ sử dụng Internet và coi việc tiếp nhận thông tin qua mạng là một trong những kênh thông tin chính. Do vậy, hiện nay các ứng cử viên của hai đảng đều sử dụng Internet vào việc vận động quyên góp tiền cho chiến dịch vận động bầu cử. Đặc biệt hơn, trong chiến dịch vận động tranh cử tổng thống năm 2008 của Mỹ, ứng cử viên Đảng Dân chủ Hillary Clinton đã tuyên bố chính thức ra tranh cử không phải trong một cuộc họp báo cũng không phải trong một cuộc mít tinh chính trị, mà bằng một Video ngắn trên mạng Internet với nội dung: hôm nay tôi xin loan báo là tôi đang thành lập một uỷ ban thăm dò để ra tranh cử và tôi vào cuộc để chiến thắng⁽⁴⁾.

Thêm nữa, khi truyền hình đã trở thành phổ biến trong mỗi nhà thì các

đảng chính trị thường sử dụng nó như là một phương tiện hữu hiệu nữa để “tiếp thị” cho mình trước công chúng. Các đảng thuê thời lượng truyền hình ngày càng dài hơn, với giá đắt hơn nhằm tăng thêm thời gian xuất hiện trước công chúng cho ứng cử viên.

Như vậy, từ khâu giới thiệu ứng cử viên cho đến lúc ứng cử viên đảng quang tổng thống, đảng phái luôn là tổ chức duy nhất chi phối mọi hoạt động bầu cử. Sự tác động và hậu thuẫn mạnh mẽ của đảng trong quá trình tranh cử là yếu tố vô cùng quan trọng đối với sự thành bại của các ứng cử viên - đó chính là vai trò không thể thay thế của hai đảng trong hoạt động bầu cử của Mỹ mà không có tổ chức nào có thể so sánh được. Ảnh hưởng của đảng thể hiện rõ nét ở vai trò lãnh đạo, dẫn dắt, xử lý mọi tình huống bằng các sách lược và chiến lược vận động bầu cử trong từng giai đoạn cụ thể, nhằm đưa ứng cử viên đi đến thắng lợi cuối cùng. Tuy nhiên, sự nỗ lực của mỗi ứng cử viên cũng là yếu tố không thể thiếu trong cuộc cạnh tranh đầy cam go giành ngôi vị tổng thống. Song, cũng cần nói thêm rằng, không chỉ có hai đảng lớn mà các đảng nhỏ, hay còn gọi là các đảng thứ ba cũng có vai trò nhất định trong quá trình này, nhưng chưa bao giờ vượt trội giành thắng lợi trước hai Đảng Dân chủ và Cộng hoà.

2. Bầu cử thống đốc bang

Về quy mô, cuộc tranh cử vào vị trí thống đốc bang có phạm vi hẹp hơn, nhưng cũng là cuộc bầu cử có tầm quan trọng khá lớn đối với mỗi đảng. Bởi vậy, ngay từ giai đoạn bầu cử trong nội bộ đảng, mặc dù ở hầu hết các bang đều có quy định tiến hành bầu cử sơ bộ trực tiếp để lựa chọn ứng cử viên, nhưng hai đảng lớn vẫn duy trì việc kiểm soát chặt chẽ

tiến trình đề cử này nhằm đưa người của đảng vào vị trí đứng đầu bang.

Quá trình tranh cử thống đốc bang vẫn trải qua hai giai đoạn chính như tranh cử chức tổng thống. Đó là, tranh cử trong nội bộ một đảng để được đảng lựa chọn là ứng cử viên chính thức và tranh cử giành ghế thống đốc bang giữa các ứng cử viên.

Trong cuộc bầu cử này, vai trò của chính đảng cũng rất đậm nét như trong cuộc bầu cử tổng thống. Đảng vừa là người vạch ra đường lối chiến lược với các biện pháp thích hợp và hiệu quả, vừa là người quyên góp và hỗ trợ đáng kể về tài chính cho ứng cử viên trong chiến dịch vận động tranh cử. Bên cạnh đó, đảng còn là tổ chức tin cậy, tạo điều kiện thuận lợi nhất cho ứng cử viên tham gia tranh cử.

Có thể nói, ở bất kỳ công đoạn nào của chiến dịch vận động bầu cử, hai đảng luôn vươn dài bàn tay ảnh hưởng trong các hoạt động bầu cử.

3. Bầu cử quốc hội

Trong bầu cử quốc hội, vai trò của đảng phái cũng rất quan trọng trên mọi phương diện, nếu không nói là tất cả. Bởi đại đa số các nghị sỹ ra tranh cử đều được đảng của họ giới thiệu với một hậu thuẫn vững chắc. Theo quy định của luật pháp Mỹ, các nghị sỹ của cả Thượng viện và Hạ viện đều được bầu tại các bang nên cơ sở đảng ở các bang có vai trò đặc biệt quan trọng trong hoạt động bầu cử này. Đó là sự hỗ trợ về tài chính, thông tin, tổ chức vận động, quảng cáo cho ứng cử viên, kêu gọi cử tri đi đăng ký và bầu cử đúng quy định v.v...

Bởi vậy, công việc ở các đơn vị bầu cử của đảng khá bận rộn. Trước hết, các thành viên của đảng phải thuyết phục cử tri đi đăng ký bầu cử đúng thời hạn, hợp lệ để được đi bầu cử. Tiếp theo, các hội đồng bầu cử của đảng đưa ra nhiều biện pháp thu hút

cử tri tham dự các buổi diễn thuyết của các ứng cử viên và đi bỏ phiếu. Các uỷ ban của đảng ở các cấp có nhiệm vụ tổ chức cho các thành viên của đảng hoạt động tốt tại đơn vị bầu cử như: tìm nguồn kinh phí, cung cấp tài liệu, cung cấp thông tin, thuê chương trình truyền hình.v.v... để cuộc vận động đạt kết quả cao.

Có thể nói, vào mỗi năm có bầu cử ở Mỹ, các chính đảng nói chung và nhất là hai Đảng Dân chủ và Cộng hoà nói riêng đều lao vào hoạt động rất tất bật với không khí vô cùng khẩn trương. Bắt đầu từ việc giới thiệu ứng cử viên, vạch kế hoạch, tìm nguồn kinh phí, tổ chức thực hiện chiến dịch vận động bầu cử như đã trình bày trên nhằm thực hiện mục đích của đảng. Với những hoạt động rầm rộ kéo dài trong nhiều tháng trước kỳ bầu cử, cho đến lúc kết thúc là sự đả quang của ứng cử viên đắc cử, bất kỳ lúc nào người dân Mỹ cũng bị thu hút mạnh mẽ bởi các hoạt động của các đảng chính trị.

Vào thời điểm đó, mặc dù đảng phái với tổ chức lỏng lẻo song nó vẫn là một thể thống nhất, khá vững chắc từ trung ương đến địa phương, tổ chức, phối hợp nhịp nhàng, đồng bộ trong mọi hoạt động xoay quanh ứng cử viên trong chiến dịch vận động bầu cử. Vì lẽ đó mà người ta cho rằng, "hai Đảng Dân chủ và Cộng hoà ở Mỹ được duy trì như là phương tiện hữu hiệu nhằm thực hiện mục đích tranh cử" và chính hoạt động này của các đảng đã chi phối mọi mặt đời sống chính trị nước Mỹ.

Năm 2008, chính trường nước Mỹ lại sôi động khác thường, bởi cuộc bầu cử tổng thống Mỹ thứ 44. Theo Financial Times, tiếng còi báo hiệu cuộc đua đã chính thức bắt đầu ngay sau khi có kết quả cuộc bầu cử giữa nhiệm kỳ Quốc hội Mỹ trung tuần tháng 11 năm 2006. Song, thực tế vào những tháng đầu năm 2007, không khí vận động bầu cử mới

thực sự “nóng” dần lên. Nhiều ứng cử viên đã vào cuộc bằng: tuyên bố chính thức ra tranh cử; bắt đầu chiến dịch “làm mới” mình trước công chúng; tung ra những chiêu thức vận động quyền góp quỹ cho bầu cử.v.v... Theo dự báo của nhiều chuyên gia, cuộc đua vào Nhà trắng năm 2008 sẽ căng thẳng, khốc liệt và “đắt đỏ” nhất trong lịch sử bầu cử nước Mỹ, nhưng cho đến nay nó vẫn chưa đủ sức “quyến rũ” cử tri Mỹ. Nhận định này phần nào đúng vì theo điều tra mới đây của Trung tâm Nghiên cứu Pew thì mới chỉ có 31% cử tri ủng hộ Đảng Dân chủ và 20% ủng hộ ứng cử viên Đảng Cộng hoà⁽⁶⁾.

Một điểm nổi bật nữa của các ứng cử viên tham gia tranh cử tổng thống lần này là, ít nhất 10 trong số 18 ứng cử viên của hai Đảng Dân chủ và Cộng hoà là triệu phú. Theo ông Shelia Krumholz - Giám đốc một trung tâm chuyên theo dõi tài sản trong đời sống chính trị, đây là kết quả đáng ngạc nhiên khi triệu phú chỉ chiếm khoảng 1% dân số Mỹ. Hơn nữa, đây là cuộc bầu cử tổng thống Mỹ đầu tiên trong một nửa thế kỷ qua mà không có sự tham gia của cả đương kim tổng thống lẫn phó tổng thống.

Cho đến nay, có nhiều người tuyên bố ra tranh cử, những ứng cử viên “nặng ký” của đảng Dân chủ là:

Thượng nghị sỹ bang Illinois - ông Barack Obama;

Thượng nghị sỹ bang New York - bà Hillary Clinton;

Thống đốc bang New Mexico - ông Bill Richardson.

Đây là những nhân vật tiêu biểu cho ba cái “đầu tiên” xuất hiện nếu họ đắc cử. Đó là, nữ tổng thống đầu tiên, tổng thống gốc Châu Phi đầu tiên và tổng thống gốc Mexico đầu tiên. Ba nhân vật trên, hiện tại Hillary Clinton đang dẫn đầu với 22% phiếu ủng hộ, Barack Obama là 21%.

Còn ứng cử viên nổi trội của đảng Cộng hoà là:

Cựu thống đốc bang Massachusetts - Mitt Romney;

Cựu thị trưởng bang New York - Rudy Giuliani;

Thượng nghị sỹ bang Arizona - John McCain.

Đây là ba ứng cử viên của Đảng Cộng hoà đã quyền góp được nhiều tiền nhất trong những tháng đầu năm 2007. Theo thăm dò mới nhất, trong số này Rudy Giuliani đang dẫn đầu với 26% cử tri ủng hộ, còn John McCain đứng thứ hai với 25%, và Mitt Romney với 10% cử tri ủng hộ.

Đó là một số nét về tình hình của chiến dịch bầu cử tổng thống Mỹ đang diễn ra. Song, những diễn biến tiếp theo và ai sẽ là người điều hành nước Mỹ vẫn là dấu hỏi lớn mà nước Mỹ và dư luận thế giới vẫn tiếp tục theo dõi ■

Tài liệu tham khảo:

1. David Cushman Coyle, Cách tổ chức và sự điều hành nền chính trị Hoa Kỳ, Việt Nam khảo dịch xã, Sài Gòn, 1967, tr27.
2. Vũ Đăng Hình, Hệ thống chính trị Mỹ, NXB Khoa học xã hội, Hà Nội, 2000, tr341.
3. Tuyên ngôn độc lập và Hiến pháp Hoa Kỳ, Embassy of the United States of America.
4. Alan Grant, The American political process, published by Dartmouth publishing Ltd, 1994, tr 73.
5. Barbara K. Bardes, American Government and politics today, USA, tr 375.
6. Đỗ Lộc Diệp (chủ biên), Hoa Kỳ tiến trình văn hoá chính trị, NXB Khoa học Xã hội, Hà Nội - 1999.

Chú thích:

1. Vũ Đăng Hình, Hệ thống chính trị Mỹ, NXB Khoa học xã hội, Hà Nội, 2000, tr 341.
2. [http://www.en.Wikipedia.org/wiki/United State Presidential election of 2008.](http://www.en.Wikipedia.org/wiki/United_State_Presidential_election_of_2008)
3. [www.answers.com/topic/United States Presidential Election 2008.](http://www.answers.com/topic/United_States_Presidential_Election_2008)
4. [www.google.com/bau cu TT My. 2008/internet và sinh hoạt chính trị của Mỹ.htm.](http://www.google.com/bau+cu+TT+My.2008/internet+va+sinh+hoat+chinh+tri+cua+My.htm)
5. [www. Dantri.com.vn](http://www.Dantri.com.vn): Chi phí tranh cử tổng thống Mỹ năm 2008 sẽ đạt mức kỷ lục.